

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

H-24

Số: 50 2000/QĐ-CTUBBT Phan Thiết, ngày 08 tháng 11 năm 2000.

QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH THUẬN

" Về việc ban hành bản quy chế quản lý và sử dụng vùng đệm Khu bảo tồn thiên nhiên núi Tà Cú - huyện Hàm Thuận Nam - tỉnh Bình Thuận "

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

BẢN SAO

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (sửa đổi) đã được Quốc hội khóa IX, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 21-6-1994;
- Căn cứ dự án Khu bảo tồn thiên nhiên núi Tà Cú đã được Chính phủ xác lập ngày 26-10-1996 tại Quyết định số 791/TTg và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định tại công văn số 3911NN-PTLN/CV ngày 15-11-1996;
- Căn cứ dự án đầu tư xây dựng vùng đệm Khu bảo tồn thiên nhiên núi Tà Cú;
- Căn cứ văn bản số 273 BNN-PTLN ngày 21-01-2000 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn " V/v thẩm định dự án đầu tư xây dựng Khu bảo tồn thiên nhiên núi Tà Cú - tỉnh Bình Thuận ";
- Căn cứ công văn 1586 LN/KL ngày 13-7-1993 của Bộ Lâm nghiệp " Về việc quy định vùng đệm của VQG và BTTN ",
- Căn cứ Quyết định 1171/QĐ ngày 30-12-1986 của Bộ Lâm nghiệp Ban hành các loại quy chế rừng sản xuất, rừng phòng hộ và rừng đặc dụng,
- Căn cứ Nghị định số 163/1999/NĐ-CP ngày 16/11/1999 của Chính phủ và Thông tư liên tịch 62/2000/TTLT/BNN-TCĐC ngày 06-6-2000 về giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp,
- Theo đề nghị của Chi cục Trưởng Chi cục Kiểm lâm, Giám đốc Sở Địa chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay ban hành kèm theo quyết định này bản quy chế quản lý và sử dụng vùng đệm Khu bảo tồn thiên nhiên núi Tà Cú - huyện Hàm Thuận Nam - tỉnh Bình Thuận.

Điều 2: Các Ông Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Địa chính, Chi cục Trưởng Chi cục Kiểm lâm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Trưởng Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên núi Tà Cú, Chủ tịch Ủy ban nhân các xã: Hàm Cường, Hàm Minh, Tân Thành, Tân Thuận, Thuận Quý và thị trấn Thuận Nam và Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành liên quan căn cứ quyết định thi hành./vuc

Nơi nhận:

- Như Điều 2.
- Bộ NN&PTNT.
- Cục Kiểm lâm
- T/T Tỉnh ủy
- T/T HĐND tỉnh
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh
- Báo Bình Thuận
- Đài PTTH Bình Thuận
- Lưu: + VPUB
- + NLN
- + NC

KT/CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH THUẬN

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng

Chứng thực bản sao đúng với nguyên bản trong hồ sơ lưu trữ
Tài liệu được sao từ
Phòng: UBND Tỉnh Bình Thuận
Mục lục số: 02 Hồ sơ số: 384 ở số:
Số chứng thực: 16



PHÓ GIÁM ĐỐC

Huỳnh Ninh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

H-24

QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng vùng đệm Khu bảo tồn thiên nhiên núi Tà Cú -
huyện Hàm Thuận Nam - tỉnh Bình Thuận
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 50 2000/QĐ-CT.UBBT
ngày 8 tháng 11 năm 2000 của UBND Tỉnh Bình Thuận).

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng:

- Vùng đệm Khu bảo tồn thiên nhiên núi Tà Cú - huyện Hàm Thuận Nam
- tỉnh Bình Thuận có tổng diện tích là 5.957 ha, nằm ngoài Khu Bảo tồn (mục
6.1.1 văn bản số 3991/NN-PTLN/CV ngày 15-11-1996 của Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn) đã được xây dựng dự án và Bộ Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn thẩm định (ngày 21-01-2000) nằm trên địa bàn 6 xã: Hàm Cường,
Hàm Minh, Tân Thuận, Tân Thành, Thuận Quý và thị trấn Thuận Nam

- Vùng đệm Khu bảo tồn thiên nhiên núi Tà Cú là hành lang bao quanh
Khu bảo tồn núi Tà Cú, có vị trí ranh giới gồm 4 khu vực như sau:

* Khu I: Phía Bắc khu bảo tồn (trên các xã Hàm Minh, Hàm Cường và thị
trấn Thuận Nam), có ranh giới:

- Phía Bắc: Giáp suối Đất đỏ.
- Phía Nam: Giáp ranh của Khu bảo tồn.
- Phía Đông: Giáp với vùng sản xuất nông lâm của huyện.
- Phía Tây: Giáp suối Tre.

* Khu II: Phía Tây Khu bảo tồn, giáp khu bảo vệ nghiêm ngặt núi Tà Cú,
có ranh giới:

- Phía Bắc và phía Tây: Giáp nhánh suối của Sông Phan.
- Phía Nam: Giáp đường xe từ chợ Tân Thuận gặp suối nước nóng từ Bưng
Thị chảy ra.

- Phía Đông: Giáp với Khu bảo vệ nghiêm ngặt núi Tà Cú.

* Khu III: Bao bọc phía Nam của Khu bảo tồn, có ranh giới:

- Phía Bắc: Giáp ranh phía Nam của khu bảo tồn .
- Phía Nam:

+ Đoạn từ Cửa Cạn đến Chùm Găng: Giáp với bờ biển.

+ Đoạn từ Chùm Găng đến mũi Kê Gà: Giáp đường xe ô tô.

- Phía Đông: Giáp biển Đông.

- Phía Tây: Giáp đường tỉnh lộ 712.

* Khu IV: Chạy dọc theo ven biển từ Suối Nhum xuống mũi Kê Gà, chiều rộng cách trục đường ven biển mở mới 1 km và có ranh giới:

- Phía Bắc: Giáp Suối Nhum.
- Phía Tây và Nam: Giáp Khu bảo tồn.
- Phía Đông: Giáp và cách bờ biển 1 km.

3- Hiện trạng vùng đệm Khu bảo tồn: Đã có dân cư hình thành và phát triển từ lâu, với hoạt động chủ yếu là sản xuất nông ngư nghiệp, thu nhập bình quân đầu người thấp. Theo tính toán ở thời điểm xây dựng dự án vùng đệm thì dân cư ở 6 xã có 10.144 hộ, 50.831 người, với 20.960 lao động. Trong đó dân cư trong vùng đệm có 2.833 hộ, với 15.271 người.

Điều 2: Nội dung hoạt động và đối tượng áp dụng:

1- Hoạt động phát triển sản xuất Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Nông lâm kết hợp và các chương trình khuyến nông, khuyến lâm theo dự án.

2- Các nội dung về nuôi trồng thủy sản và dịch vụ du lịch đề cập trong dự án thì không thuộc dự án vùng đệm và sẽ được xây dựng thành các dự án đầu tư riêng, trình cơ quan thẩm quyền phê duyệt thực hiện.

3- Khuyến khích mọi tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có đủ năng lực tham gia đầu tư phát triển theo điểm 1 điều này và được giao đất hoặc cho thuê đất theo quy định hiện hành của Nhà nước.

CHƯƠNG II

NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG ĐẤT TRONG VÙNG ĐỆM

Điều 3:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận quyết định Chủ dự án vùng đệm.
- Ranh giới vùng đệm phải được thể hiện rõ trên bản đồ và ngoài thực địa bằng hệ thống bảng biểu, mốc theo đúng quy định.

Điều 4:

1- Diện tích 5.957 ha vùng đệm được quy hoạch sử dụng vào các mục đích sau:

- | | |
|---|---------------------|
| - Diện tích trồng cây Nông lâm kết hợp: | 1.577 ha. Trong đó: |
| + Khoanh nuôi bảo vệ rừng hiện có: | 431 ha |
| + Trồng mới rừng: | 344 ha |
| - Đất nông nghiệp: | 3.687 ha |
| - Đất nuôi trồng thủy sản: | 128 ha. |
| - Các loại đất khác: | 565 ha. |

- Ranh giới, vị trí, diện tích đất quy hoạch sử dụng vào các mục đích trên trong vùng đệm, các đơn vị thực hiện có trách nhiệm phối hợp Ban Quản lý dự án và các cơ quan liên quan xác định cụ thể theo đúng dự án, đúng quy hoạch được cơ quan thẩm quyền xem xét phê duyệt.

2- Các tổ chức, cá nhân ở địa phương đang sử dụng đất nằm trong phạm vi vùng đệm theo đúng quy hoạch được duyệt thì được xem xét ưu tiên cho phép tiếp tục sử dụng nhưng phải theo nội dung dự án quy hoạch của vùng đệm.

3- Hộ gia đình được nhận khoán đất để tổ chức sản xuất kinh doanh trên diện tích đó và được nhận khoán bảo vệ rừng theo kế hoạch và hướng dẫn kỹ thuật của Ban Quản lý vùng đệm.

4- Dân cư sống trong vùng đệm phải tuân thủ theo đúng quy hoạch của vùng đệm và sự sắp xếp của Ban Quản lý dự án vùng đệm, không được tự ý di dời dân hoặc vào định cư trong vùng đệm khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền.

5- Việc quản lý và sử dụng đất nông, lâm nghiệp trong khu quy hoạch phát triển vùng đệm được thực hiện theo đúng quy định của Luật Đất đai hiện hành.

Điều 5: Những điều được làm trong vùng đệm:

Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trong khu vực quy hoạch vùng đệm phải tuân thủ những quy định sau đây:

- Sử dụng đất đúng mục đích, đúng ranh giới được giao theo đúng dự án được cơ quan thẩm quyền phê duyệt.

- Chấp hành nghiêm các Luật Bảo vệ và phát triển rừng, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đất đai và các quy định về an ninh quốc phòng.

- Được Nhà nước khuyến khích phát triển rừng bằng các loài cây bản địa lâu năm phù hợp điều kiện sinh thái trong Khu bảo tồn như: Sao, Sến mủ, Dầu các loài hoặc các loài cây gỗ quý hiếm như: Giáng Hương, Cẩm Lai... hoặc các loài cây họ đậu thân gỗ có chức năng cải tạo đất như: Keo lá tràm, Keo lai, Muồng đen...

- Được áp dụng các kinh nghiệm sản xuất, tiến bộ khoa học kỹ thuật, sử dụng nguồn lao động trong gia đình, tổ chức mình, vốn tự có, vốn hỗ trợ phát triển, vốn vay... để phát triển sản xuất trên diện tích được Nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất.

- Được giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai hiện hành.

- Tuân thủ các biện pháp phòng chống cháy rừng và tham gia phòng cháy chữa cháy rừng khi địa phương hoặc Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên núi Tà Cú yêu cầu.

Điều 6: Những điều không được làm trong vùng đệm:

- Các hoạt động trái với mục tiêu của dự án vùng đệm được duyệt.

- Làm tổn hại đến sản xuất, tài sản của tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đang sử dụng hợp pháp trong khu vực xung quanh.

- Phá rừng làm nương rẫy.

- Săn bắn các loại chim muông, thú rừng, nhất là các loài thú quý hiếm được quy định tại Nghị định 18/HĐBT ngày 17/01/1992 của Hội đồng Bộ Trưởng (nay là Chính phủ).
- Khai thác rừng theo kiểu chặt trắng.
- Tự ý tác động đến rừng dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa được cơ quan chức năng cho phép.
- Làm phát sinh các ổ dịch bệnh, gây cháy rừng, làm tổn hại đến nguồn gen động thực vật của Khu bảo tồn trong quá trình tổ chức sản xuất trên vùng đệm.
- Các tác động xâm phạm vào tài nguyên rừng, cảnh quan, môi trường của khu bảo tồn.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của các đối tượng được giao đất, cho thuê đất, thuộc vùng đệm thực hiện theo quy định của Luật Đất đai hiện hành.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG VÀ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Điều 8: Các Sở, Ban, Ngành liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt những nội dung công việc sau đây:

- 1- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn:
 - Hướng dẫn các chủ dự án xác định cơ cấu cây trồng phù hợp điều kiện sinh thái của từng tiểu vùng nhằm đạt hiệu quả kinh tế và môi trường cao nhất;
 - Tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các mục tiêu của dự án được duyệt.
- 2- Sở Địa chính:
 - Chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, Ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam triển khai việc xác định mốc giới trên thực địa và trên bản đồ làm cơ sở cho việc quản lý, sử dụng đất đai theo quy hoạch.
 - Quản lý chặt chẽ việc chuyển quyền và chuyển mục đích sử dụng đất nông lâm nghiệp sang mục đích khác, đảm bảo việc sử dụng đất đúng quy hoạch và kế hoạch hàng năm.
- 3- Chi cục Kiểm lâm:
 - Hướng dẫn Ban Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên núi Tà Cú phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý dự án vùng đệm trong việc kiểm tra, giám sát mọi hoạt động liên quan nhằm mục đích hỗ trợ bảo vệ các phân khu chức năng trong Khu bảo tồn.
- 4- Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam:

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc quản lý về mặt lãnh thổ theo thẩm quyền, theo đúng mục tiêu dự án vùng đệm được duyệt và quy định của Luật Đất đai hiện hành.

- Phối hợp với các Sở, Ban, Ngành liên quan chỉ đạo Ủy ban nhân dân 6 xã có diện tích đất nằm trong vùng đệm phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia hoạt động phát triển sản xuất theo mục tiêu dự án và nội dung của bản quy chế này.

- Tổ chức thực hiện và chỉ đạo Ủy ban nhân dân 6 xã có diện tích đất nằm trong vùng đệm thực hiện việc kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền.

5- Ban Quản lý dự án vùng đệm: Do Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam quyết định thành lập, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, có chức năng, nhiệm vụ:

- Theo dõi, phối hợp với Ban Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên núi Tà Cú trong việc quản lý, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định về hoạt động phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp, định canh định cư.

- Tổng hợp tình hình, phản ánh với Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam và các Ngành liên quan, đề xuất giải quyết theo thẩm quyền đối với việc quản lý và sử dụng đất theo quy chế này.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9: Tổ chức, hộ gia đình và cá nhân vi phạm các quy định của nhà nước và các nội dung trong quy chế này thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm mà áp dụng mức xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung thì Chi cục Kiểm lâm cùng với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Nam có trách nhiệm báo cáo, đề xuất để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký./. *uon*

KT/CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH THUẬN
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng